

Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 09 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 206/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Điều M, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Chị Thị M1, sinh năm 1992

HKTT: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước. Nơi ở hiện tại: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thị M1 thuận tình ly hôn với anh Điều M

Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01/2012, đăng ký ngày 16/02/2012 của UBND thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước không còn hiệu lực pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự đối với anh chị có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Điều Thị T, sinh ngày 25/11/2015 cho chị Thị M1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh MR có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Điều Thị T sinh ngày 25/11/2015 số tiền 1.500.000đ/tháng cho đến khi cháu T thành niên đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày 01/7/2023.

Về tài sản và nợ chung: Không có. Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, nguyên đơn anh M nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền mà anh đã nộp tạm ứng trước 300.000đ theo biên lai số 0000684, ngày 18/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại cho nguyên đơn anh M số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà